TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/ 2017/ HSST
Ngày 15 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH - TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Nguyễn Văn Gia.
2. Ông: Vũ Ngọc Dũng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Diệu Thanh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện Phú Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 97/ 2017/ HSST, ngày 28 tháng 7 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN T**, sinh năm: 1986;

Nơi ĐKHKTT: Xóm Ng xã T, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Nguyễn Văn Th (Đã chết) và bà: Nhữ Thị H, sinh năm: 1964.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Có vợ: Đồng Thị N, sinh năm: 1987 (Đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm: 2006.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 29/3/2011 Nguyễn Văn T bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000^{đ} về hành vi đánh bạc, bị cáo đã nộp phạt ngày 31/3/2011.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng:

1. Chị Vũ Hồng Ch, sinh năm: 1980.

Nơi thường trú: Tổ Th, thị trấn H, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Dương Viết Đ, sinh năm: 1981.

Nơi thường trú: Tổ dân phố U, thị trấn H, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Bà Nhữ Thị H, sinh năm: 1964.

Nơi thường trú: Xóm Ng xã T, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

4. Anh Ngọ T A, sinh năm: 1990.

Nơi thường trú: Tổ X, thị trấn H, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

5. Anh Vi Văn Sang, sinh năm: 1976.

Nơi thường trú: Xóm Trại Giữa, xã Tân Hòa, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

6. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm: 1982.

Nơi thường trú: Xóm C, xã T, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

(Hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên).

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội, như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 02/06/2017, Tổ công tác Công an huyện Phú Bình kết hợp với Công an xã T, huyện Ph đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm N, xã T, huyện Ph thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà ở của Nguyễn Văn T (sinh năm: 1986, trú quán: xóm N, xã T, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Khi tổ công tác đến yêu cầu T có gì liên quan đến ma túy thì giao nộp, T đã tự giác lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra 14 gói chất bột dạng cục màu trắng được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng và giao nộp cho tổ công tác.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng niêm phong theo quy định, đưa T về trụ sở Công an để làm rõ.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 02/6/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp đồ vật, nhà ở của Nguyễn Văn T kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định Trlượng 14 gói chất bột dạng cục màu trắng trong bì niêm phong (ký hiệu A) thu giữ của Nguyễn Văn T có tổng Trlượng là 0,729 gam lấy toàn bộ gửi giám định (ký hiệu A1).

Tại bản kết luận giám định số 715 ngày 08/06/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột dạng cục màu trắng (kí hiệu A1) thu giữ của Nguyễn Văn T gửi giám định là Hêrôin.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/6/2017, T có mua của Nguyễn Văn Tr (sinh năm: 1982, trú quán: Xóm C, xã T, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên) 01 gói ma túy với giá 450.000 đồng sau đó T mang về nhà chia nhỏ ra để sử dụng và bán kiếm lời. T đã bán cho Ngọ T A (sinh năm: 1990, trú quán: Tổ X, Thị trấn H, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên) và Dương Viết Đ (sinh năm: 1981, trú quán: Tổ dân phố U, Thị trấn H, huyện Ph) 01 gói Hêrôin với giá 100.000đồng. Tiếp đến khoảng 13 giờ ngày 02/6/2017, T tiếp tục mua 01 gói ma túy của Tr với giá 450.000 đồng. Sau đó T mang về nhà chia thành 14 gói nhỏ với mục đích bán và để sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng trong vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa Hê rôin được hoàn lại sau giám định, số tiền 100.000đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Toàn bộ những vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Công an huyện Phú Bình chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 97/ KSĐT, ngày 26/ 7/ 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã trình bày lời luận tội đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi năm 2009; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 30 đến 36 tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo T từ 05 đến 06 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,635 gam ma túy Hêrôin hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000^{đ} của bị cáo T do thu lời bất chính mà có để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định Trlượng ma túy, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố là đúng người, đúng tội, đúng Pháp luật. Từ những căn cứ trên khẳng định:

Bản thân bị cáo vì ham lợi nên đã mua ma túy về chia ra thành các gói nhỏ để bán cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời. Cụ thể: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/6/2017 T mua của Nguyễn Văn Tr 01 gói ma túy hêrôin với giá 450.000đ sau đó đem về nhà chia thành nhiều gói nhỏ với mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ ngày 02/6/2017, khi T đang bán ma túy cho anh Ngọ T A 01 gói ma túy hêrôin với giá 100.000đồng. Sau đó đến khoảng 13 giờ ngày 02/6/2017 T lại tiếp tục mua của Tr một gói ma túy Hêrôin với giá 450.000đ rồi chia nhỏ ra thành 14 gói ma túy nhỏ với mục đích để bán kiếm lời thì bị Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, căn cứ vào hành vi phạm tội nêu trên của Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Nội dung của Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi quy định:

"1. Người nào ...mua bán trái phép chất ma túy ..., thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2….".

Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm Trcủa tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Hội đồng xét xử xác định:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T thuộc trường hợp là tội phạm nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, đã bị Công an huyện Phú Bình quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Bị cáo chấp hành nộp phạt vào ngày 31/3/2011. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục lấn sâu hơn vào con đường phạm tội.

Xét nhân thân, tính chất mức độ tội phạm và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương ứng với 36 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật

Cần áp dụng Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự ra quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Mặt khác, bị cáo phạm tội để thu lời bất chính nên cần buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền tương ứng với số tiền là 05 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước theo khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của T. T khai mua của Nguyễn Văn Tr, Quá trình điều tra Tr không khai nhận đã bán ma túy cho T. Hiện Tr đang bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" trong một vụ án khác.

Trong vụ án này còn có Ngọ T A, Dương Viết Đ là những người đã mua ma túy của T. Tuy nhiên hành vi của A và Đ chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Phú Bình đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với vật chứng là 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,635 gam ma túy Hêrôin hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000[đ] của bị cáo T do thu lời bất chính mà có.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Thông báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi, bổ sung năm 2009; xử phạt:

Nguyễn Văn T **03** (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 6 năm 2017.

2. Áp dụng Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự: Ra Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/9/2017).

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự phạt bị cáo 5.000.000đ nộp sung quỹ Nhà nước.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,635 gam ma túy Hêrôin hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000^{đ} của bị cáo T do thu lời bất chính mà có.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện Phú Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 136 ngày 03/8/2017 giữa đơn vị trả tiền Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên và đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

4.Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, và khoản 1 Điều 6 của Nghị quyết số: 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Nguyễn Văn T, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ích Yên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (1 bản);

- VKS ND huyện Phú Bình (02 bản);

- Công an huyện Phú Bình (02 bản);

- T.H.A DS huyện Phú Bình (01 bản;)

- Bị cáo;

- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.